**MA TRẬN ĐỀ KTĐK CUỐI NĂM HỌC - MÔN TIẾNG VIỆT**

**NĂM HỌC: 2021- 2022**

* **Ma trận đề kiểm tra:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chủ đề** | | **Mức 1** | | **Mức 2** | | **Mức 3** | | **Tổng** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **Đọc hiểu văn bản** | Số câu | 2 |  | 2 |  |  | 2 | **6** |
| Câu số | 1,2 |  | 3,4 |  |  | 5,6 |  |
| Số điểm | 1 |  | 1 |  |  | 2 | **4** |
| **Kiến thức tiếng Việt** | Số câu |  | 1 |  | 1 |  |  | **2** |
| Câu số |  | 7 |  | 8 |  |  |  |
| Số điểm |  | 1 |  | 1 |  |  | **2** |
| **Tổng số câu** | | **3** | | **3** | | **2** | | **8** |
| **Tổng số điểm** | | **2** | | **2** | | **2** | | **6** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TRƯỜNG TH HƯNG ĐẠO**  Họ tên: ……….....................  Lớp: 2…… | | **BÀI KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC 2021-2022**  **MÔN TIẾNG VIỆT ( PHẦN ĐỌC ) LỚP 2**  ***(Thời gian làm bài: 40 phút)*** |
| **Điểm** | **Lời nhận xét của giáo viên**  ……………………………………………………………..…………………………………………………………………………………………  ……………………………………………………………..…………… | |

**I. Đọc thầm và làm bài tập** *(6 điểm)*: (Thời gian làm bài 30 phút)

***1. Đọc thầm:***

**BÓP NÁT QUẢ CAM (TV tập 2 tr 100)**

Giặc nguyên cho sứ thần sang giả vờ mượn đường để xâm chiếm nước ta. Thấy sứ giặc ngang ngược, Trần Quốc Toản vô cùng căm giận.

Biết vua họp bàn việc nước dưới thuyền rồng, Quốc Toản quyết đợi gặp nhà vua xin đánh giặc. Đợi mãi không gặp được vua, cậu liều chết xô mấy người lính gác, xăm xăm xuống bến.

Gặp vua, Quốc Toản quỳ xuống tâu:

- Cho giặc mượn đường là mất nước. Xin bệ hạ cho đánh!

Nói xong, cậu tự đặt thanh gươm lên gáy, xin chiu tội.

Vua cho Quốc Toản đứng dậy, ôn tồn bảo:

- Quốc Toản làm trái phép nước, lẽ ra phải trị tội. Nhưng còn trẻ mà đã biết lo việc nước, ta

có lời khen.

Nói rồi, vua ban cho Quốc Toản một quả cam.

Quốc Toản ấm ức bước lên bờ: “Vua ban cho cam quý nhưng xem ta như trẻ con, không cho dự bàn nước”. Nghĩ đến quân giặc ngang ngược, cậu nghiến răng, hai bàn tay bóp chặt.

Khi trở ra, Quốc Toản xoè tay cho mọi người xem cam quý. Nhưng quả cam đã nát từ bao giờ.

*(Theo Nguyễn Huy Tưởng)*

**Khoanh vào chữ cái đặt trước ý trả lời đúng nhất:**

**Câu 1.** *Trần Quốc Toản xin gặp vua để làm gì?*

A.Trần quốc Toản gặp vua để xin đánh giặc.

B. Trần quốc Toản gặp vua để xin cam.

C. Trần quốc Toản gặp vua để xin lên thuyền.

D. Trần quốc Toản gặp vua để xin họp

**Câu 2.** *Tìm chi tiết cho thấy Trần Quốc Toản rất nóng lòng gặp vua?*

A. Đợi mãi không gặp được vua cậu lao thẳng vào phòng họp.

B. Đợi mãi không gặp được vua cậu liều chết xô mấy người lính gác, xăm xăm xuống bến.

C. Đợi mãi không được gặp vua cậu đành quay về.

D. Đợi mãi không được gặp vua cậu bèn xăm xăm xuống bến.

**Câu 3.** *Vì sao được Vua khen mà Trần Quốc Toản vẫn ấm ức?*

A. Vì vua coi mình là người nông dân.

B. Vì vua coi mình như trẻ con, không cho dự bàn việc nước.

C. Vì vua coi mình là lính gác.

D. Vì vua coi mình còn nhỏ.

**Câu 4.** *Việc Trần quốc Toản vô tình bóp nát quả cam thể hiện điều gì?*

A. Trần Quốc Toản là người rất hiền lành.

B. Trần Quốc Toản là người rất nhanh nhẹn.

C. Trần Quốc Toản là người rất yêu nước, căm thù giặc.

D. Trần Quốc Toản là người trung thành.

**Câu 5:**  Gạch chân dưới *từ chỉ hoạt động trong câu dưới đây:*

Trần Quốc Toản xô mấy người lính gác, xăm xăm xuống bến để gặp vua.

**Câu 6.** *Xếp các từ ngữ trong ngoặc đơn vào dòng phù hợp:*

***(Trần Quốc Toản, vua, thuyền rồng, quả cam, lính, sứ thần, thanh gươm )***

a. Từ ngữ chỉ người :...............................................................................................................

b. Từ ngữ chỉ vật : ……………………………………………………...................................

**Câu 7. Qua bài đọc giúp em hiểu điều gì ?**

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Câu 8. Đặt 1 câu giới thiệu về quê hương em.**

.................................................................................................................................................

**II. Đọc thành tiếng** *(4điểm)*: ..................................điểm

**Giáo viên coi, chấm Xác nhận của cha mẹ, mẹ học sinh**

**TRƯỜNG TIỂU HỌC HƯNG ĐẠO**

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI NĂM – NĂM HỌC 2021 - 2022**

**MÔN TIẾNG VIỆT - LỚP 2**

**PHẦN KIỂM TRA VIẾT**

**1. Chính tả (Nghe – viết):** (4 điểm)

**Khám phá đáy biển ở Trường Sa**

Biển ở Trường Sa có những loài cá đẹp rực rỡ và lạ mắt. Từng đàn cá đủ màu sắc, dày đặc đến hàng trăm con tạo nên một tấm thảm hoa di động. Những vỉa san hô chạy dài từ chân mỗi đảo xuống sâu dần dưới đáy biển.

2.**Tập làm văn:** (6 điểm)

Em hãy viết một đoạn văn ngắn ( từ 3 đến 5 câu) tả một một con vật mà em yêu thích.

**TRƯỜNG TH HƯNG ĐẠO**

**ĐỀ KIỂM CUỐI NĂM HỌC – NĂM HỌC 2021 - 2022**

**MÔN TIẾNG VIỆT - LỚP 2**

**PHẦN ĐỌC THÀNH TIẾNG**

1. **Đọc thành tiếng: (4 điểm : Đọc 3 điểm; Trả lời đúng 1 điểm)**

HS bắt thăm, đọc và trả lời câu hỏi theo nội dung một trong các phiếu sau:

1. NHỮNG CÁCH CHÀO ĐỘC ĐÁO (Tiếng Việt 2 - Tập 2 - Trang 77)

- Theo bài đọc, trên thế giới có những cách chào phổ biến nào?

1. CẢM ƠN ANH HÀ MÃ (Tiếng Việt 2 - Tập 2 - Trang 84)

- Hươu đã làm gì khi nghe dê hỏi?

1. MAI AN TIÊM (Tiếng Việt 2 - Tập 2 - Trang 92)

- Vợ chồng Mai An Tiêm đã làm gì khi ở đảo hoang?

1. BÓP NÁT QUẢ CAM (Tiếng Việt 2 - Tập 2 - Trang 100)

- Tìm chi tiết cho thấy Trần Quốc Toản rất nóng lòng gặp vua?

1. CHIẾC RỄ ĐA TRÒN (Tiếng Việt 2 - Tập 2 - Trang 104)

- Thấy chiếc rễ đa nằm tren mặt đất, Bác đã bảo chú cần vụ làm gì?

1. ĐẤT NƯỚC CHÚNG MÌNH (Tiếng Việt 2 - Tập 2 - Trang 109)

- Lá cờ Tổ quốc ta được tả như thế nào?

1. CHUYỆN QUẢ BẦU (Tiếng Việt 2 - Tập 2 - Trang 119)

- Con dúi nói với hai vợ chồng điều gì?

1. KHÁM PHÁ ĐÁY BIỂN Ở TRƯỜNG SA (Tiếng Việt 2 - Tập 2 - Trang 122

- Nhắc đến Trường Sa, người ta nhắc đến những gì?

1. HỒ GƯƠM (Tiếng Việt 2 - Tập 2 - Trang 126)

- Cầu Thê Húc được miêu tả như thế nào?

**HƯỚNG DẪN CHẤM BÀI KIỂM TRA CUỐI NĂM**

**Năm học : 2021 - 2022**

**MÔN : TIẾNG VIỆT LỚP 2**

**A. ĐỌC**

**1. Đọc thành tiếng:** **(4 điểm)**

- Cho học sinh bốc thăm bài (đoạn) đọc.

- Trả lời câu hỏi về nội dung bài (đoạn) đọc.

- Giáo viên đánh giá, nhận xét dựa vào các yêu cầu sau:

+ Đọc vừa đủ nghe, rõ ràng, tốc độ đạt yêu cầu: 1 điểm

+ Đọc đúng tiếng, từ (không đọc sai quá 5 tiếng): 1 điểm.

+ Ngắt nghỉ đúng ở các dấu câu, các cụm từ rõ nghĩa: 1 điểm

+ Trả lời đúng câu hỏi về nội dung đoạn đọc: 1 điểm

**2. Đọc hiểu: (6 điểm)**

**Bài 1:** (0,5 điểm) Khoanh vào A

**Bài 2:** (0,5 điểm) Khoanh vào B

**Bài 3:** (0,5 điểm) Khoanh vào B

**Bài 4:** (0,5 điểm) Khoanh vào C

**Bài 5:** (1 điểm) Từ chỉ hoạt động là: xô, xuống, gặp

**Bài 6:** (1 điểm) Điền đúng mỗi từ được (0,15 điểm)

Từ ngữ chỉ người : Trần Quốc Toản, vua, lính, sứ thần.

Từ ngữ chỉ vật: thuyền rồng, quả cam, thanh gươm.

**Bài 7:** (1 điểm) HS nêu được : Bài đọc ca ngợi Trần Quốc Toản, một thiếu niên anh hùng nhỏ tuổi, chí lớn, giàu lòng căm thù giặc.

**Bài 8:** (1 điểm) HS trả lời theo ý hiểu.

**B. VIẾT: ( 10 điểm)**

**1. Chính tả (4 điểm)**

- Tốc độ đạt yêu cầu: 1 điểm

- Chữ viết rõ ràng, viết đúng chữ, cỡ chữ: 1 điểm

- Viết đúng chính tả (không mắc quá 5 lỗi): 1 điểm

- Trình bày đúng quy định, viết sạch, đẹp: 1 điểm

**2. Tập làm văn (6 điểm)**

- Viết đoạn văn ngắn khoảng 3 - 5 câu theo yêu cầu của đề bài. Viết đúng ngữ pháp, dùng từ đúng, không mắc lỗi chính tả, chữ viết rõ ràng, trình bày bài viết sạch sẽ: 6 điểm.

- Tùy theo mức độ sai sót về diễn đạt và chữ viết, có thể cho các mức điểm: 5,5; 5; 4,5; 4; 3,5; 3; 2,5; 2; 1,5; 1; 0,5.)